

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TP HỒ CHÍ MINH
BAN CHẤP HÀNH QUẬN 8

Số 06 /ĐT.N

Quận 8, ngày 10 tháng 12 năm 2012

*V/v phổ biến tài liệu tuyên truyền kỷ niệm
40 năm chiến thắng “Hà Nội – Điện Biên Phủ
trên không” (12/1972 – 12/2012)*

Kính gửi: Thường trực cơ sở Đoàn

Chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là một trong những chiến thắng vĩ đại của dân tộc Việt Nam ở thế kỷ 20, khẳng định chân lý “Không có gì quý hơn độc lập tự do” của Bác Hồ. Với thắng lợi này, quân và dân ta đã viết tiếp những trang sử vàng chiến công chói lọi trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam. Chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” đã góp phần quyết định “đánh cho Mỹ cút” - buộc chính quyền Mỹ phải ký Hiệp định Pa-ri, chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam, tạo ra bước ngoặt lịch sử làm tiền đề để đi đến thắng lợi trọn vẹn của sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước năm 1975.

Ban Tuyên giáo Quận đoàn xin trân trọng giới thiệu tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 40 năm chiến thắng “Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không” (12/1972 – 12/2012) của Ban Tuyên giáo Trung ương Đoàn trong đợt sinh hoạt kỷ niệm sự kiện lịch sử này. Tùy tình hình và điều kiện thực tiễn tại đơn vị, các cơ sở Đoàn tổ chức sinh hoạt trong đoàn viên, thanh niên tại địa phương, đơn vị trong đợt kỷ niệm 68 năm ngày thành lập Quân Đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 – 22/12/2012). Khuyến khích các đơn vị tổ chức các hình thức như: chiếu phim tư liệu, tọa đàm giao lưu với các đồng chí cựu chiến binh các thời kỳ, tổ chức các hội thi tìm hiểu,...

Các cơ sở đoàn có thể tải trực tiếp tài liệu này trên website sau :

+ Thành Đoàn : <http://www.thanhdoan.hochiminhcity.gov.vn/>

+ Ủy ban Nhân dân Quận 8 : Mục văn bản Đoàn (Tiểu mục Công văn)

<http://www.quan8.hochiminhcity.gov.vn/pages/doan-tncs.aspx>

Đề nghị các cơ sở Đoàn trực thuộc quan tâm và tổ chức thực hiện chu đáo nội dung ý nghĩa này.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành Đoàn: VP, BTG (để biết);
- QU : TT, VP, BTG, BDV (để biết);
- Lưu: VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ QUẬN ĐOÀN 8

PHÓ BÍ THƯ

(đã ký)

Nguyễn Hữu Ngọc

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN 40 NĂM CHIẾN THẮNG “HÀ NỘI-ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG”

(12/1972 - 12/2012)

Phần thứ nhất

CUỘC TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG CHIẾN LƯỢC CỦA ĐẾ QUỐC MỸ THÁNG 12 NĂM 1972

1. Lý do Mỹ mở cuộc tập kích đường không chiến lược tháng 12/1972

Mỹ tiến hành cuộc tập kích đường không chiến lược tháng 12/1972 bởi các lý do sau đây:

Một là, để cứu vãn tình thế cho chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ có nguy cơ sụp đổ hoàn toàn.

- Cuối năm 1964 đầu năm 1965, Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ và chính quyền Sài Gòn đứng trước nguy cơ bị phá sản hoàn toàn, để cứu vãn tình thế, Mỹ đã quyết định thay đổi chiến lược, gấp rút đưa quân viễn chinh vào chiến trường miền Nam, sử dụng không quân và hải quân đánh phá miền Bắc lần thứ nhất. Bị thất bại trên cả 2 miền Nam, Bắc, từ ngày 31/3/1968 Mỹ buộc phải thực hiện ném bom hạn chế từ vĩ tuyến 20 trở vào; ngày 01/11/1968, Tổng thống Mỹ Giôn-xơn tuyên bố, chấm dứt ném bom bắn phá miền Bắc.

- Năm 1972, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã bước vào giai đoạn quyết định. Ở miền Nam, bằng cuộc tiến công chiến lược Xuân - Hè năm 1972, quân và dân ta đã giành thắng lợi lớn, cơ bản giải phóng tỉnh Quảng Trị... đẩy chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ đến bờ vực sụp đổ hoàn toàn. Để cứu vãn tình thế, ngày 6/4/1972, Tổng thống Mỹ Ních-xơn huy động lực lượng lớn không quân và hải quân Mỹ ở khu vực Đông Nam Á tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai đối với miền Bắc với quy mô lớn hơn, tính chất ác liệt, tàn bạo hơn nhiều so với cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất.

Hai là, trước thất bại nặng nề, đế quốc Mỹ buộc phải tìm cách thoát ra khỏi cuộc chiến tranh Việt Nam.

- Đầu tháng 10/1972, ở miền Nam quân và dân ta tiếp tục giành được thắng lợi lớn. Mỹ vừa phải tiếp tục triệt thoái các đơn vị bộ binh vừa phải “Mỹ hoá” trở lại bằng không quân và hải quân để ngăn chặn cuộc tiến công của ta. Tình hình đó đã tác động sâu sắc đến kinh tế, chính trị, xã hội của nước Mỹ; đặc biệt, cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ đã đến gần, sức ép trong nội bộ nước Mỹ đã tác động mạnh mẽ đến đường lối của Tổng thống Ních-xơn. Nhân loại tiến bộ trên toàn thế giới kịch liệt lên án và đòi Mỹ chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Trước thực trạng này, Nhà Trắng buộc phải tìm cách thoát ra khỏi cuộc chiến tranh Việt Nam.

Trước các sức ép đó, tại Pari, trong 3 ngày 8,9,10/10/1972, cố vấn đặc biệt Lê Đức Thọ và Kít-xinh-giơ tiến hành phiên họp kín thứ 19 và phái đoàn ta đưa ra Dự thảo Hiệp định “*Về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam*”. Phía Mỹ đã chấp nhận bản Hiệp định này.

- Ngày 12/10/1972 Ních-xon và Kít-xinh-giơ đã tung tin lừa bịp dư luận rằng, “hoà bình đã ở trong tầm tay”, “chiến tranh sắp văn hồi” để lôi kéo tranh thủ cử tri Mỹ trong bầu cử.

- Ngày 22/10/1972, Ních-xon tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra. Song, với bản chất cực kỳ phản động và ngoan cố, ngày 23/10, Ních-xon đột nhiên gửi công hàm cho Chính phủ ta đề nghị tạm hoãn việc ký kết vì có “trục trặc” từ phía chính quyền Thiệu. (Thực chất là nhằm tranh thủ thời gian giúp Quân đội Sài Gòn giành dân, lấn đất để cải thiện thế đứng chân, viện trợ ồ ạt vũ khí, chuẩn bị cho Quân đội Sài Gòn đi vào giải pháp chính trị trên thế mạnh. Một mặt Mỹ tập trung ngăn chặn nguồn chi viện của ta từ miền Bắc vào miền Nam, mặt khác chuẩn bị một đòn mạnh hòng gây sức ép buộc ta phải nhân nhượng cho Mỹ sửa đổi các điều khoản của Hiệp định đã thảo luận).

- Từ ngày 23/10/1972, không quân Mỹ đã tập trung lực lượng đánh phá ác liệt các tuyến giao thông từ nam vĩ tuyến 20 trở vào. Ở miền Nam, Mỹ thúc ép quân đội Sài Gòn mở các cuộc phản kích hòng chiếm lại các vùng ta vừa giải phóng. Chúng còn ngang ngược tiến hành các chuyến bay trinh sát ra phía Bắc vĩ tuyến 20 nhằm khẩn trương chuẩn bị cho âm mưu đen tối mới.

Ba là, Mỹ lật lọng, buộc ta phải khuất phục và chấp nhận những điều kiện mà chúng đưa ra ở Hội nghị Pa-ri.

- Ngày 7/11/1972, Ních-xon được tái cử Tổng thống nhiệm kỳ lần thứ hai. Sau khi thắng cử, ông ta ra lệnh bí mật chuẩn bị một kế hoạch tập kích đường không chiến lược bằng B-52 đánh vào Hà Nội, Hải Phòng và một số mục tiêu quan trọng trên miền Bắc. Cuộc tập kích chiến lược này mang tên “Lai-nơ-béch-cơ II” (tạm dịch là “Tiền vệ” hay “Cứu bóng trước khung thành”) nhằm đánh huỷ diệt, làm tê liệt ý chí quyết chiến quyết thắng của dân tộc ta, buộc ta phải khuất phục và chấp nhận những điều kiện mà chúng đưa ra ở Hội nghị Pa-ri.

- Sau một thời gian họp đi, họp lại, Mỹ cố tình lật lọng, đòi ta phải sửa đổi những điều rất cơ bản trong Hiệp định nhưng đều bị bác bỏ.

- Ngày 13/12/1972 theo lệnh của Ních-xon, Kít-xinh-giơ tuyên bố bỏ họp vô thời hạn.

- Ngày 14/12/1972, Hội đồng an ninh quốc gia Mỹ đã họp và quyết định tiến hành cuộc tập kích đường không chiến lược với quy mô huỷ diệt Hà Nội, Hải Phòng và các mục tiêu quan trọng trên miền Bắc.

- Ngày 18/12, Nhà Trắng gửi Công hàm cho Chính phủ ta đề nghị họp lại Hội nghị Pa-ri vào bất cứ lúc nào kể từ ngày 26/12, nhằm đánh lừa ta, đồng thời hy vọng chỉ sau vài ngày dùng B.52 huỷ diệt Hà Nội, buộc ta phải chấp thuận theo điều kiện của Mỹ.

2. Âm mưu và lực lượng của Mỹ trong cuộc tập kích đường không chiến lược tháng 12 năm 1972

a. Âm mưu của Mỹ trong cuộc tập kích đường không chiến lược tháng 12 năm 1972

- ***Thứ nhất***, Mỹ hăm dọa sẽ phá vỡ Hiệp định Pari.

+ Ngày 8/10/1972 ta và Mỹ đã thoả thuận cơ bản về nội dung của Hiệp định "Chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam" do ta dự thảo với một lịch trình rất rõ ràng và đến ngày 27//10/1972 hai bên sẽ ngừng bắn trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

+ Ngày 20/10, Thủ tướng Phạm Văn Đồng nhận được thư của Tổng thống Ních-xon khẳng định: "Hiệp định coi như đã hoàn tất, hãy tin vào chúng tôi là có thể ký kết được Hiệp định như thời gian biểu đã thoả thuận".

+ Nhưng, sau khi Ních-xon thắng cử Tổng thống Mỹ, Kit-xinh-giơ đã quay ngoắt 180 độ đối với Hiệp định Pa-ri. Phía Mỹ đòi ta phải sửa một số điều trong những điều hai bên đã thoả thuận của Hiệp định, đòi miền Bắc cùng rút quân, đòi miền Nam là một quốc gia riêng.

Ngày 24/11, Kit-xinh-giơ hăm dọa: "Nếu các ông không tỏ ra biết điều, Tổng thống chúng tôi buộc sẽ ra lệnh ngừng đàm phán và tiếp tục các hành động quân sự mà hậu quả sẽ khó lường"¹.

Ngày 6/12, Kit-xinh-giơ lại dọa dẫm: "Nếu cuộc thương lượng bị tan vỡ thì chiến tranh sẽ tiếp diễn với cường độ mạnh hơn. Đến lúc đó cuộc chiến tranh sẽ thay đổi tính chất. Mỹ sẽ không bàn bạc về Hiệp định này nữa".

Ngày 7/12, Ních-xon điện cho Kit-xinh-giơ "Chúng ta sẽ ném bom dữ dội Bắc Việt. Nhưng sẽ không thông báo cho công chúng biết trước" Hội nghị Pa-ri bị phá vỡ.

- **Thứ hai**, đánh phá hủy diệt tiềm lực kinh tế, quốc phòng của miền Bắc, hạn chế sự chi viện cho cách mạng miền Nam, làm giảm thế và lực của ta so với quân đội và chính quyền Sài Gòn.

- **Thứ ba**, đe dọa phong trào đấu tranh của nhân dân thế giới.

Có một thực tế, khi đế quốc Mỹ tuyên bố sẽ dùng B.52 tiến hành cuộc tập kích chiến lược đường không đối với Thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng và một số mục tiêu quan trọng khác trên miền Bắc, thì một số nước trên thế giới đã khuyên ta nên chấp nhận những điều kiện mà Mỹ nêu ra.

b. Lực lượng của Mỹ trong cuộc tập kích đường không chiến lược tháng 12 năm 1972

- Mỹ đã huy động lực lượng:

+ Máy bay B.52: 193 chiếc trên tổng số 400 chiếc.

+ Không quân chiến thuật: 1.077 chiếc trên tổng số 3.043 chiếc.

+ Tàu sân bay: 6 chiếc trên tổng số 14 chiếc .

+ Hơn 50 máy bay tiếp dầu trên không và một số máy bay gây nhiễu từ xa, máy bay trinh sát chiến lược, chiến thuật, máy bay chỉ huy, liên lạc dẫn đường, cấp cứu, cùng 60 tàu chiến các loại của Hạm đội 7 ở Thái Bình Dương.

- Căn cứ xuất phát của các loại máy bay Mỹ :

+ Máy bay chiến lược B.52 cất cánh từ căn cứ Endoxon trên đảo Guam;

+ Máy bay chiến thuật các loại cất cánh từ 6 sân bay ở Thái Lan và từ 6 tàu sân bay đậu rải rác trên biển Đông.

+ Ngoài ra, tất cả các căn cứ hậu cần, kỹ thuật của quân đội Mỹ ở Đông Nam Á như căn cứ Cờ-lác, Su-bích ở Philippin, kể cả căn cứ Okinaoa ở Nhật Bản đều được sử dụng để phục vụ tối đa cho cuộc tập kích đường không chiến lược này.

+ Lầu Năm Góc đã cấp tốc thành lập Bộ chỉ huy lâm thời, đóng ở Utapao, do tướng Joshn-vốt làm Tư lệnh. Bộ chỉ huy này đặt dưới quyền chỉ huy của không quân chiến lược và Bộ Quốc phòng Mỹ.

Có thể nói, đây là một cuộc huy động lực lượng lớn chưa từng có của Mỹ từ sau đại chiến thế giới lần thứ 2 (tính đến tháng 12/1972) cho một cuộc tập kích đường không chiến lược.

3. Sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, Bác Hồ và Quân ủy Trung ương chống lại cuộc tập kích đường không chiến lược tháng 12 năm 1972 của đế quốc Mỹ

a. Chủ động nắm bắt tình hình và nghiên cứu, chuẩn bị cách đánh

- Năm 1962, khi Đại tá Phùng Thế Tài vừa được bổ nhiệm làm Tư lệnh Phòng không, Bác Hồ đã gọi ông lên và hỏi: *"Bây giờ chú là Tư lệnh Phòng không, vậy chú đã biết gì về B.52 chưa"?*, và Bác nói tiếp: *"Nói thế thôi, chú có biết lúc này cũng chưa làm gì được nó. Nó bay trên cao mười cây số mà trong tay chú hiện nay chỉ mới có cao xạ thôi. Nhưng ngay từ nay, là Tư lệnh Phòng không, chú phải theo dõi chặt chẽ và thường xuyên quan tâm đến thằng B52 này"*.

- Ngày 18/6/1965, lần đầu tiên trong lịch sử chiến tranh, đế quốc Mỹ sử dụng máy bay chiến lược B.52 ném bom rải thảm khu vực Bến Cát (tây bắc Sài Gòn). Ngay sau đó một tháng ngày 19/7/1965, Hồ Chủ tịch đến thăm Quân chủng Phòng không – Không quân (PK-KQ), tại Trung đoàn 234 (Đoàn pháo cao xạ Tam Đảo), Bác khẳng định: *"...Dù đế quốc Mỹ có lăm sừng, nhiều tiền, dù chúng có B.57, B.52 hay "bê" gì đi chăng nữa ta cũng đánh. Từng ấy máy bay, từng ấy quân Mỹ chứ nhiều hơn nữa ta cũng đánh, mà đã đánh là nhất định thắng"*

- Ngày 12/4/1966, đế quốc Mỹ dùng B.52 ném bom khu vực Đèo Mụ Giạ, (Quảng Bình), mở đầu việc đánh phá của B.52 đối với miền Bắc nước ta. Ít lâu sau, B.52 đánh rộng đến Vĩnh Linh, phía bắc vĩ tuyến 17 với mức độ ngày càng dữ dội. Bác Hồ đã chỉ thị cho đồng chí Đặng Tính, Chính ủy Quân chủng Phòng không - Không quân: *"B.52 đã ném bom miền Bắc, phải tìm cách đánh cho được B.52. Trách nhiệm này Bác giao cho các chú Phòng không - Không quân"*.

- Đầu Xuân Mậu Thân (1968), Bác Hồ gọi đồng chí Phùng Thế Tài-Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam và đồng chí Đặng Tính-Chính ủy kiêm Tư lệnh Quân chủng PK-KQ đến báo cáo tình hình và Bác dự báo rằng: *"Sớm muộn rồi đế quốc Mỹ cũng sẽ đưa B.52 ra đánh Hà Nội rồi có thua nó mới chịu thua. Phải dự kiến trước tình huống này càng sớm càng tốt, để có thời gian mà suy nghĩ chuẩn bị... Ở Việt Nam, Mỹ sẽ nhất định thua, nhưng nó chỉ thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội"*.

- Đến ngày 5/4/1972 khi quân và dân ta ở miền Nam đang thắng lớn, Quân ủy Trung ương đã chỉ thị cho Quân chủng PK-KQ và các Quân khu: *"Phải sẵn sàng đối phó với khả năng Mỹ cho không quân, kể cả không quân chiến lược đánh phá trở lại miền Bắc"*.

- Trong một buổi họp quan trọng của Bộ Quốc phòng (11/1972), Đại tướng Võ Nguyên Giáp-Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam đã khẳng định: Mỹ cho B.52 đánh Thủ đô Hà Nội, linh hồn của cuộc kháng chiến sẽ là hành động gây sức ép cuối

cùng để buộc chúng ta phải nhân nhượng. Vì vậy, chúng ta phải kiên quyết đánh thắng chúng trên bầu trời Thủ đô.

Ngày 24/11/1972, Tổng Tham mưu trưởng Văn Tiến Dũng cùng các Tổng Tham mưu Phó Trần Quý Hai, Vương Thừa Vũ, Cao Văn Khánh, Phùng Thế Tài đã thông qua và phê chuẩn kế hoạch đánh B.52 bảo vệ Hà Nội, Hải Phòng của Quân chủng PK-KQ. Đây là một chiến dịch phòng không được tiến hành chủ yếu bằng lực lượng phòng không ba thứ quân trên miền Bắc, lấy Quân chủng PK-KQ làm nòng cốt. Sau khi ký duyệt, Tổng Tham mưu trưởng Văn Tiến Dũng ra lệnh: "Phải hoàn thành nhiệm vụ công tác chuẩn bị trước ngày 3 tháng 12 năm 1972" và còn dặn thêm: "Trước ngày Ních-xơn nhậm chức, Mỹ có thể mở đợt tập kích bằng không quân chiến lược ra Hà Nội, Hải Phòng, các đồng chí phải nắm địch thật chắc. Tuyệt đối không để bị bắt ngờ... phải tập trung mọi khả năng nhằm đúng đối tượng B.52 mà tiêu diệt".

Đầu tháng 12/1972, Bí thư Thứ Nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Lê Duẩn đã xuống Sở chỉ huy Quân chủng PK-KQ, trực tiếp nghe Tư lệnh Lê Văn Tri trình bày về kế hoạch đánh B.52 của Quân chủng và nhấn mạnh: *"Để gây sức ép với ta trước sau Mỹ cũng sẽ đưa B.52 ném bom Hà Nội. Quân dân ta, mà nòng cốt là Quân chủng Phòng Không - Không quân, phải kiên quyết làm thất bại âm mưu này của chúng"*

Như vậy có thể nói về mặt chiến lược, chúng ta hoàn toàn chủ động, không hề bị bất ngờ trước mưu thâm, kế hiểm của đế quốc Mỹ.

b. Chủ động chuẩn bị về mặt chiến dịch, chiến thuật

- Trên cơ sở những nhận định và chỉ đạo của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương, Bộ Tổng tư lệnh, Bộ Tổng Tham mưu, Quân chủng PK-KQ đã sớm có "Kế hoạch tác chiến đánh trả cuộc tập kích bằng B.52 của Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng" và khẩn trương chuẩn bị các tài liệu hướng dẫn về cách đánh B.52 để phổ biến cho các đơn vị. Tiêu biểu là cuốn *"Cẩm nang bìa đỏ"*, cuốn sách *"Cách đánh B.52 của Bộ đội Tên lửa"*, in rô-nê-ô, dày 30 trang nhưng là kết quả tổng kết kinh nghiệm thực tiễn quý giá từ tác chiến của lực lượng PK-KQ từ chiến trường Khu 4.

- Ngày 31/10/1972, Quân chủng PK-KQ quân tổ chức Hội nghị cán bộ tập trung bàn về cách đánh B.52.

- Về Công tác đảng, công tác chính trị (CTĐ, CTCT) có một nội dung hết sức quan trọng trong thời điểm này là việc chống "ảo tưởng hoà bình" đã xuất hiện trong tư tưởng của một bộ phận cán bộ, chiến sĩ Quân chủng PK-KQ và lực lượng vũ trang nhân dân miền Bắc nói chung.

- Để có cơ sở xây dựng quyết tâm và kế hoạch đánh B.52, từ tháng 5/1966 Bộ Tư lệnh Quân chủng đã điều Trung đoàn tên lửa 238 vào tuyến lửa Vĩnh Linh để nghiên cứu cách đánh B.52 theo lời căn dặn của Bác *"Muốn bắt cọp thì phải vào tận hang"*.

- Ngày 15/3/1967, B.52 xuất hiện, Trung đoàn 238 đã tổ chức trận đánh tập trung nhưng chưa thành công.

- Ngày 17/9/1967, sau một thời gian dày công nghiên cứu, nhận dạng máy bay B.52, kíp chiến đấu của Tiểu đoàn 84-Trung đoàn 238 đã bắn rơi 1 chiếc B.52. Đây là kíp chiến đấu đầu tiên của bộ đội tên lửa Phòng không Việt Nam bắn rơi "pháo đài bay B.52" của không quân chiến lược Mỹ.

Từ năm 1968 đến giữa năm 1972 Quân chủng PK-KQ tiếp tục đưa một số đơn vị tên lửa phòng không và máy bay Míc-21 vào Khu 4 để chi viện cho chiến trường Trị-Thiên và trực tiếp nghiên cứu cách đánh B.52.

Ngày 3/12/1972, Bộ Tư lệnh Quân chủng PK-KQ báo cáo lên Bộ Tổng Tham mưu: “mọi mặt công tác chuẩn bị đánh B.52 đã xong, quyết tâm của Quân chủng kiên quyết không để bị bất ngờ, bắn rơi tại chỗ máy bay địch, kể cả B.52”.

Như vậy, về mặt chiến dịch ta đã chuẩn bị chu đáo. Đêm 18/12/1972 khi chiến dịch tập kích đường không của Mỹ vào Hà Nội, chúng ta đã hoàn toàn chủ động đối phó, không bị bất ngờ.

4. Tóm tắt diễn biến cuộc tập kích đường không chiến lược bằng B.52 của Mỹ và sự giáng trả quyết liệt của quân và dân ta, tháng 12 năm 1972.

- Ngày 17/12/1972, Ních-xơn chính thức ra lệnh mở Chiến dịch Lai-nơ-bêch-co II, sử dụng không quân chiến lược B.52, tập kích với quy mô hủy diệt vào Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, thị xã trên miền Bắc.

- Bộ Tổng Tham mưu ra lệnh cho Quân chủng PK-KQ chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao nhất, đề phòng máy bay B.52 đánh từ vĩ tuyến 20 trở ra.

- Đêm 18/12/1972:

+ 18 giờ 50 phút, toàn Quân chủng PK-KQ chuyển trạng thái chiến đấu vào cấp 1.

+ 19 giờ 10 phút, Đại đội ra đa 16/Trung đoàn 291 phát hiện được nhiều B.52, tiếp đó 19h15 phút, Đại đội ra đa 45/Trung đoàn 291 phát hiện và kịp thời báo cáo về sở chỉ huy: "*B.52 đang vào miền Bắc*".

+ 19 giờ 25 phút, không quân ta được lệnh cất cánh đón đánh các tốp máy bay chiến thuật Mỹ ở Tam Đảo, Việt Trì. Máy bay F.111 ném bom sân bay Nội Bài, Kép...

+ Từ 19 giờ 20 phút đến 20 giờ 18 phút, nhiều tốp máy bay B.52 (mỗi tốp 3 chiếc) liên tiếp dội bom xuống khu vực sân bay Nội Bài, Đông Anh, Yên Viên, Gia Lâm...

+ 19 giờ 44 phút, quả đạn tên lửa đầu tiên của Tiểu đoàn 78 thuộc Trung đoàn Tên lửa Phòng không 257 được phóng lên.

+ 20 giờ 13 phút, Tiểu đoàn 59/Trung đoàn tên lửa Phòng không 261 do Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Thăng chỉ huy phóng 2 quả đạn hạ 1 máy bay B.52 (rơi xuống cánh đồng Chuôm thuộc xã Phú Lỗ huyện Đông Anh, cách trận địa gần 10 km). Đây là chiếc máy bay B.52 đầu tiên bị bắn rơi tại chỗ trên bầu trời Hà Nội.

+ Trong đêm đầu tiên 18/12 và rạng ngày 19/12, Mỹ huy động 90 lần chiếc B.52 ném 3 đợt bom xuống Hà Nội, 8 lần chiếc F.111 và 127 lần chiếc máy bay chiến thuật bắn phá các khu vực nội, ngoại thành. Mỹ đã ném khoảng 6.600 quả bom xuống 135 địa điểm thuộc Hà Nội, 85 khu vực dân cư bị trúng bom làm thương vong 300 người. Quân và dân ta bắn rơi 3 máy bay B.52 (2 chiếc rơi tại chỗ), 3 máy bay chiến thuật (2 chiếc F4, 1 chiếc A7).

+ Từ đêm 19/12 đến 29/12/1972, Mỹ liên tục tấn công Hà Nội và các địa phương khác trong toàn miền Bắc bằng máy bay chiến lược B.52, máy bay F.111 "cánh cụp cánh xòe", máy bay F4, F5 và các loại phương tiện tiến công đường không chiến thuật hiện đại khác và trong 12 ngày đêm oanh liệt đó không có ngày nào quân dân ta không bắn rơi máy bay B.52 của Mỹ. (trừ ngày 25/12, lấy cơ nghỉ lễ Noel, địch tạm ngừng cuộc tập kích để củng cố lực lượng, ổn định tinh thần giặc lái, rút kinh nghiệm, tìm thủ đoạn và cách đánh mới).

+ Cao điểm nhất là ngày 26/12, lúc 22 giờ 05 phút, địch sử dụng 105 lần chiếc máy bay B.52 và 110 lần chiếc máy bay chiến thuật hộ tống, đánh ô ạt, liên tục từ nhiều hướng và tập trung một đợt vào nhiều mục tiêu ở 3 khu vực Hà Nội, Hải Phòng và Thái Nguyên. Đây là trận đánh lớn nhất và là trận then chốt trong cuộc tập kích đường không chiến lược của địch. Trận tập kích này chỉ diễn ra trong thời gian hơn một giờ, ta đã bắn rơi 8 máy bay B.52. Thất bại lớn này đã làm suy sụp tinh thần và ý chí của giới cầm quyền Nhà trắng và Lầu Năm góc. Đến đêm 29/12 máy bay B.52 của Mỹ chỉ dám đánh vào khu gang thép Thái Nguyên, Đồng Mô (Lạng Sơn), Kim Anh (Vĩnh Phú), mà không dám tập trung lực lượng ở toạ độ lửa Hà Nội nữa.

Trước sự thất bại lớn và liên tiếp trong 12 ngày đêm đánh phá miền Bắc Việt Nam, 7 giờ sáng ngày 30/12, Ních-xon buộc phải tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra và chấp nhận quay lại bàn đàm phán. Cuộc tập kích chiến lược quy mô lớn bằng máy bay B.52 của Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng và miền Bắc Việt Nam của Mỹ đã bị thất bại hoàn toàn.

5. Tội ác của đế quốc Mỹ trong cuộc tập kích đường không chiến lược và chiến thắng của quân và dân ta, tháng 12 năm 1972

a. Tội ác của đế quốc Mỹ

Cuộc cuộc tập kích đường không chiến lược tháng 12/1972 của đế quốc Mỹ là một cuộc ném bom hủy diệt vô cùng man rợ. Trong 12 ngày đêm, Mỹ đã sử dụng 663 lần chiếc B52 và 3.920 lần chiếc máy bay chiến thuật, ném xuống Hà Nội, Hải Phòng và một số mục tiêu trọng yếu khác trên miền Bắc nước ta, hơn 100 ngàn tấn bom đạn. Riêng Thủ đô Hà Nội cũng đã sử dụng 441 lần chiếc B.52 cùng hàng ngàn lần chiếc máy bay chiến thuật, ném hơn 10 ngàn tấn bom (*sức công phá hủy diệt tương đương 2 quả bom nguyên tử mà Mỹ đã ném xuống Hi-rô-si-ma và Na-ga-sa-ki - Nhật Bản*). Chúng đã hủy diệt nhiều khu phố, làng mạc, phá sập 5.480 ngôi nhà, trong đó gần 100 nhà máy, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, nhà ga, giết hại 2.368 dân thường, làm bị thương 1.355 người khác.

Phố Khâm Thiên, một khu vực có mật độ dân số đông nhất Hà Nội, đã bị bom B.52 tàn phá cả chiều dài trên 1 km, gần 2000 ngôi nhà, đền chùa, trường học, trạm xá bị phá sập, 287 người chết, 290 người bị thương, có gia đình 6 người ngồi trong hầm chết toàn bộ. Cùng với Khâm Thiên, máy bay B.52 của Mỹ còn rải bom xuống hơn 100 điểm dân cư trong thành phố (Bệnh viện Bạch Mai, Gia Lâm, Yên Viên, Uy Nỗ. An Dương...) làm hơn 1.000 người bị thương vong.

b. Chiến thắng của quân và dân ta

Trong 12 ngày đêm từ ngày 18 đến ngày 29/12/1972 có 81 máy bay Mỹ bị ta bắn rơi, gồm: (34 chiếc B.52, 5 chiếc F.111A, 21 chiếc F.4C-E, 4 chiếc A6A, 12 chiếc A7, 1 chiếc F.105D, 2 chiếc RA5C, 1 chiếc trực thăng HH53, 1 chiếc trinh sát không người lái 147SC).

Sau cuộc ném bom tàn bạo ấy, ngày 30/12/1972, tướng Gioóc Êt-tơ, Phó chỉ huy không quân chiến lược Mỹ, đã thú nhận trên tạp chí Không lực Hoa kỳ rằng, “*Tổn thất về máy bay chiến lược B.52 cùng các nhân viên phi hành là hết sức nặng nề, là đòn choáng váng đánh thẳng vào những nhà vạch kế hoạch của Lầu Năm góc*”.

Trong hồi ký của mình, Ních-xon viết: “*Nỗi lo của tôi trong những ngày này không phải là lo những làn sóng phản đối, phê phán nghiêm khắc ở trong nước và trên thế giới, mà chính là mức độ tổn thất về máy bay B.52 quá nặng nề*”.

Đi đôi với tổn thất về máy bay, phía Mỹ còn phải chịu thêm tổn thất về người lái. Trong quân đội, người lái máy bay được coi là sinh lực cao cấp. Để đào tạo được 1 phi công đặc biệt là phi công chiến lược B.52, phi công F.111 phải tốn khá nhiều tiền bạc và thời gian. Chỉ hơn 10 ngày Không quân Hoa Kỳ đã mất gần 100 phi công (bị chết và bị bắt). Đây đều là những phi công kỳ cựu, có giờ bay cao, có phi công có hơn 6.000 giờ bay.

Thông thường trong chiến tranh, ở những trận tập kích đường không lớn, tỷ lệ tổn thất về máy bay của phe tiến công là khoảng 1 -2%. Vậy mà trong cuộc tập kích không quân chiến lược cuối tháng 12/1972 này tỷ lệ tổn thất về máy bay của Mỹ (chỉ tính riêng B.52) đã lên tới 17% (34/193 chiếc), thực sự là sự tổn thất khủng khiếp.

Phần thứ hai

NGUYỄN NHÂN THẮNG LỢI, Ý NGHĨA LỊCH SỬ, HỌC KINH NGHIỆM CỦA CHIẾN THẮNG NỘI - ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG”

BÀI
“HÀ

1. Nguyên nhân thắng lợi

Chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” cách đây 40 năm do nhiều nguyên nhân, trong đó cơ bản nhất đó là:

a. Có sự lãnh đạo tài tình của Đảng, Bác Hồ và Quân ủy Trung ương

- Sớm tiên đoán được âm mưu, ý đồ của đế quốc Mỹ: ngay từ cuối năm 1967, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc nhở: *“Sớm muộn rồi đế quốc Mỹ cũng sẽ đưa B.52 ra đánh Hà Nội. Phải dự kiến mọi tình huống càng sớm càng tốt để có thời gian mà suy nghĩ, chuẩn bị. Mỹ nhất định thua nhưng nó chỉ chịu thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội”*.

- Đầu tháng 12/1972, Bí thư Thứ Nhất Lê Duẩn đã xuống Sở chỉ huy Quân chủng PK-KQ, trực tiếp nghe Tư lệnh Lê Văn Tri trình bày về kế hoạch đánh B.52 của Quân chủng. Tại đây, Bí thư Thứ Nhất Lê Duẩn đã chỉ thị: *“Để gây sức ép với ta trước sau Mỹ cũng sẽ đưa B.52 ném bom Hà Nội. Quân dân ta, mà nòng cốt là Quân chủng Phòng Không - Không quân, phải kiên quyết làm thất bại âm mưu này của chúng”*

- Quân ủy Trung ương đã kịp thời chỉ đạo các lực lượng vũ trang, mà trực tiếp là Quân chủng PK-KQ, xây dựng kế hoạch tác chiến phòng không chống địch tập kích bằng B.52 vào Hà Nội.

- Cuối tháng 11/1972 Quân ủy Trung ương lại nhắc nhở: *“Đế quốc Mỹ có thể liều lĩnh dùng B.52 ném bom Hà Nội, Hải Phòng”...*

b. Quân và dân ta luôn chủ động, sáng tạo trong chiến đấu chống lại cuộc tập kích đường không chiến lược 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972 của Mỹ

- Trong một buổi họp quan trọng của Bộ Quốc phòng tháng 11/1972, Đại tướng Võ Nguyên Giáp-Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam đã khẳng định: *“Âm mưu của Mỹ cho B.52 đánh Thủ đô Hà Nội, linh hồn của cuộc kháng chiến sẽ là hành động gây sức ép cuối cùng để buộc chúng ta phải nhân nhượng. Vì vậy, chúng ta phải kiên quyết đánh thắng chúng trên bầu trời Thủ đô”*.

- Ngày 24/11/1972, Tổng Tham mưu trưởng Văn Tiến Dũng cùng các đồng chí Tổng tham mưu phó QĐNDVN như Trần Quý Hai, Vương Thừa Vũ, Cao Văn Khánh, Phùng Thế Tài đã thông qua và phê chuẩn kế hoạch đánh B.52 bảo vệ Hà Nội, Hải Phòng của Quân chủng PK-KQ. Sau khi ký duyệt, Tổng Tham mưu trưởng trực tiếp ra lệnh: *"Phải hoàn thành nhiệm vụ công tác chuẩn bị trước ngày 3 tháng 12 năm 1972"* và còn dặn thêm: *"Trước ngày Ních-xon nhậm chức, Mỹ có thể mở đợt tập kích bằng không quân chiến lược ra Hà Nội, Hải Phòng, các đồng chí phải nắm địch thật chắc. Tuyệt đối không để bị bất ngờ... phải tập trung mọi khả năng nhằm đúng đối tượng B.52 mà tiêu diệt"*.

- Bộ Tổng tham mưu đã chỉ đạo biên soạn tài liệu *Cách đánh B.52* để huấn luyện cho các đơn vị Phòng không - Không quân; đồng thời, tiến hành điều chỉnh lực lượng, bổ sung vũ khí trang bị, điều các đơn vị phòng không chủ lực về các địa bàn trọng điểm, xây dựng thế trận phòng không 3 thứ quân, chấn chỉnh công tác bảo đảm phục vụ chiến đấu... Các đơn vị tên lửa, radar, phòng không đều chủ động triển khai nghiên cứu cách đánh B.52 tại chỗ. Đồng thời, Bộ Tổng tham mưu đã đưa một số đơn vị vào Khu 4 trực chiến để đúc rút kinh nghiệm, thậm chí trong chiến dịch Quảng Trị đưa tới 4 trung đoàn vào tham chiến cùng các lực lượng phòng không tại chỗ nhằm tìm ra cách đánh B.52 hiệu quả nhất.

- Trước 3 tháng diễn ra cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của Mỹ vào Thủ đô Hà Nội và Hải Phòng, ta đã hoàn thành việc xây dựng kế hoạch chiến dịch đánh B.52, chuẩn bị và điều chỉnh bố trí lực lượng, xác định nghệ thuật tác chiến chiến dịch phòng không... Chính vì vậy, khi cuộc tập kích chiến lược của không quân địch diễn ra, ta đã không bị bất ngờ về chiến lược, chiến dịch cũng như chiến thuật.

- Ngày đầu tiên B.52 đánh phá Hà Nội, Bộ Tổng tham mưu đã phát lệnh báo động trước 25 phút, những ngày sau đó, ta thường phát hiện B.52 trước 30 phút. Nhờ phán đoán đúng âm mưu của địch, hạ quyết tâm kịp thời và chính xác, chuẩn bị đồng bộ, quân và dân ta đã giành được thế chủ động ngay từ đầu và duy trì trong suốt chiến dịch.

- Lần đầu tiên đương đầu với cuộc tập kích chiến lược bằng siêu pháo đài bay B.52 và các loại vũ khí tối tân hiện đại của Mỹ, các lực lượng vũ trang của ta đã tìm ra cách đánh hay, phù hợp điều kiện thực tế về trang bị. Bộ đội radar qua thực tế chiến đấu đã tách được B.52 ra khỏi nền nhiễu và tách được B.52 ra khỏi lực lượng hộ tống trong một khối nhiễu dày đặc. Bộ đội tên lửa đã khắc phục được những hạn chế về tính năng binh khí kỹ thuật, phân biệt mục tiêu thật và giả, tránh được tên lửa tự dẫn của máy bay địch (tên lửa không đối đất), nhận diện được B.52, tạo cho mình thế trận có lợi nhất để tiêu diệt mục tiêu. Quân và dân ta đã nghiên cứu phát hiện điểm mạnh, yếu của địch, bảo đảm lực lượng nào cũng có thể hạ máy bay, vũ khí nào cũng phát huy tác dụng...

c. Huy động được sức mạnh tổng hợp của thế trận phòng không nhân dân để đối phó có hiệu quả với những thủ đoạn đánh phá nham hiểm của địch.

- Ta đã huy động, tập trung lực lượng phòng không chủ lực mạnh nhất cho chiến dịch, bao gồm: ba sư đoàn phòng không (361, 363, 375), 23 tiểu đoàn tên lửa, 13 trung đoàn cao xạ, 4 trung đoàn không quân, 4 trung đoàn radar, 3 trung đoàn, 2 tiểu đoàn phòng không của các quân khu Việt Bắc, Hữu Ngạn, Tả Ngạn. Ngoài ra còn có 346 đội (1.428 khẩu pháo) phòng không của dân quân, tự vệ. Toàn bộ lực lượng này được bố trí thành thế trận vững chắc, hiểm hóc tại các địa bàn trọng yếu ở trong và các vùng lân cận Hà Nội, Hải Phòng.

- Ta đã xây dựng được một thế trận phòng không ba thứ quân vững chắc và duy trì được sự phối hợp hiệp đồng tác chiến chặt chẽ giữa các lực lượng. Bên cạnh các lực lượng phòng không chủ lực, tại thủ đô Hà Nội ta đã tổ chức được 92 trận địa tập trung pháo phòng không tầm thấp và bốn đại đội cao xạ tầm trung (loại 100mm), nhiều trận địa được bố trí trên các tòa nhà cao tầng, gần các mục tiêu trọng điểm, đón lõng trên các đường bay của địch... Ngoài ra còn có 1.122 tổ đội dân quân, tự vệ phối hợp đánh trả máy bay địch. Hiệu quả trong chiến đấu và nghệ thuật tác chiến của cách bố trí này được miêu tả qua lời một phi công Mỹ may mắn thoát chết: “Khi những chiếc B52 đầu tiên tới vùng trời Hà Nội, tên lửa đất đối không bắn như pháo hoa lên máy bay chúng tôi. Từ khi vào mục tiêu, anh bạn xạ thủ của tôi đã đếm được 32 tên lửa SAM bắn vào hoặc ít ra cũng bay sát máy bay chúng tôi. Chiếc máy bay số 2 trong tổ bay mất liên lạc nhưng không ai có thì giờ tìm hiểu nó”.

d. Được sự ủng hộ, giúp đỡ của anh em, bà con và nhân loại tiến bộ thế giới

Thắng lợi của nhân dân ta giành được trong cuộc tập kích đường không chiến lược 12 ngày đêm tháng 12/1972 còn do tác động của thời đại, của nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới và đặc biệt là sự giúp đỡ to lớn, hiệu quả về mọi mặt của chính phủ và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em; sự đồng tình, ủng hộ mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc, của các lực lượng cách mạng, dân chủ hoà bình và của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới, trong đó có nhân dân Mỹ. Tình đoàn kết và sự ủng hộ quốc tế đã cổ vũ mạnh mẽ, tăng thêm sức mạnh cho nhân dân ta trong cuộc chiến đấu chống lại cuộc tập kích chiến lược đường không của đế quốc Mỹ vào 12 ngày đêm tháng 12/1972.

2. Ý nghĩa lịch sử

- Chiến thắng “Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không” của quân và dân ta có ý nghĩa dân tộc và thời đại vô cùng sâu sắc.

a. Đối với dân tộc

- “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là một trong những chiến thắng vĩ đại của dân tộc Việt Nam ở thế kỷ 20, nó khẳng định chân lý “Không có gì quý hơn độc lập tự do” của Bác Hồ. Với thắng lợi này, quân và dân ta đã viết tiếp những trang sử vàng chiến công chói lọi trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.

- “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là chiến thắng của sức mạnh chính trị, tinh thần của toàn dân tộc Việt Nam, là ý chí, quyết tâm dám đánh, biết đánh và quyết thắng giặc Mỹ xâm lược.

- Chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là thắng lợi của đường lối chiến tranh nhân dân, của “thế trận phòng không nhân dân” sự kế thừa và phát triển

truyền thống nghệ thuật quân sự Việt Nam trong thời đại mới; của trí thông minh và lòng dũng cảm của dân tộc ta chống lại cuộc tập kích đường không quy mô lớn của đế quốc Mỹ với vũ khí trang bị hiện đại.

- Chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là thắng lợi của nghệ thuật lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng không nhân dân, phòng tránh, đánh trả cuộc tập kích đường không của đế quốc Mỹ.

- “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” góp phần quyết định “đánh cho Mỹ cút” - buộc chính quyền Mỹ phải ký Hiệp định Pa-ri, chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam, tạo ra bước ngoặt lịch sử làm tiền đề để đi đến thắng lợi trọn vẹn của sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước năm 1975.

b. Chiến thắng mang ý nghĩa thời đại sâu sắc.

- “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là chiến thắng của chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc được thúc đẩy bởi ý chí “Không có gì quý hơn độc lập tự do” của cả dân tộc, sự cổ vũ những chiến công to lớn của quân và dân miền Nam đánh bại sức mạnh quân sự của chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là Mỹ.

- “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là đòn đánh lịch sử, mở đường cho sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới ở Việt Nam; góp phần làm tăng thêm sức mạnh và thế tiến công của phong trào cách mạng thế giới vào chủ nghĩa đế quốc; đem lại lòng tin cho nhân loại tiến bộ trên trái đất đang đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

- Chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” đã chứng minh sức sống của học thuyết Mác - Lê nin về chiến tranh cách mạng trong thời đại ngày nay và tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh trong cách mạng Việt Nam.

- Cùng với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” có thể coi như một “cuộc đụng đầu lịch sử tiêu biểu, mang nhiều ý nghĩa sâu xa về chính trị và quân sự, không những với quá khứ mà còn cho cả tương lai, đã để lại “Hội chứng Việt Nam”, vết thương trong lòng nước Mỹ không dễ gì xoá được.

3. Những bài học kinh nghiệm của chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không”.

Chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” đã để lại cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm vô cùng quý báu, đó là:

a. Quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm của Đảng, chỉ thị, mệnh lệnh của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng là nhân tố quyết định làm nên chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không”.

Chiến thắng oanh liệt “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” đã góp phần minh chứng đường lối chính trị, học thuyết quân sự đúng đắn của Đảng cộng sản Việt Nam và lãnh tụ Hồ Chí Minh kiệt xuất; chứng minh tài mưu lược của Bộ Chính trị Trung ương Đảng, Bộ thống soái tối cao của đất nước. Đó là sự kết hợp hài hòa giữa cách mạng và khoa học, giữa dám đánh và biết đánh, giữa ý chí kiên định, bản lĩnh vững vàng với năng lực chỉ huy, lãnh đạo tài giỏi của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, giữ khí phách anh hùng và tài trí tuyệt vời của người chiến sĩ trên trận địa.

b. “Biết địch, biết ta trăm trận trăm thắng”

Trải qua những năm tháng chiến đấu với không quân Mỹ, trinh sát của ta luôn nắm chắc tình hình địch; tìm hiểu quy luật hoạt động của không quân địch; nghiên cứu đường bay của máy bay trinh sát của địch để ta phán đoán hướng bay vào của mỗi đợt tập kích. Thường xuyên nắm chắc âm mưu thủ đoạn của địch, nắm vững lực lượng mà địch sử dụng, ý đồ và hướng tiến công chủ yếu, số chất lượng các loại vũ khí trang bị của địch để có phương án tác chiến phù hợp, hiệu quả, đồng thời nắm chắc lực lượng, tinh thần, khả năng chiến đấu của quân và dân ta để xây dựng phương án tác chiến phù hợp.

c. Phát huy sức mạnh tổng hợp

Trong chiến dịch 12 ngày đêm tháng Chạp năm 1972, chúng ta đã rất thành công trong việc phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận phòng không nhân dân, tạo nên hệ thống hỏa lực phòng không rộng khắp, tạo thành sức mạnh tổng hợp để đánh thắng kẻ thù.

Đó là sức mạnh của bộ đội Phòng không – Không quân nhân dân Việt Nam (lực lượng chủ lực của Quân đội nhân dân Việt Nam), Trong thế trận đó, phải kể đến vai trò của: Bộ đội Ra đa; Bộ đội Không quân tiêm kích; Bộ đội Tên lửa Phòng không; Bộ đội Pháo Phòng không. Ngoài lực lượng chủ lực đó ra, lực lượng phòng không của bộ đội địa phương và dân quân tự vệ (nhất là Thủ đô Hà Nội, thành phố Hải phòng) là lực lượng tại chỗ rộng khắp, đánh máy bay địch bay thấp hoạt động tốp nhỏ, chiếc lẻ, trực tiếp bảo vệ các mục tiêu quan trọng của địa phương có vai trò quan trọng.

Đó là sức mạnh của sự kết hợp giữa sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ của chính phủ và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em; sự đồng tình, ủng hộ mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc, của các lực lượng cách mạng, dân chủ hoà bình và của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới, trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ.

d. Bố trí, sử dụng các lực lượng hợp lý nhằm phát huy hiệu quả tất cả các lực lượng, các loại vũ khí trang bị hiện có tạo thành lưới lửa phòng không nhiều tầng, nhiều lớp, đánh địch ở mọi độ cao, mọi hướng.

Chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” cũng chính là chiến thắng của nghệ thuật sử dụng lực lượng, bày binh, bố trận, cơ động tác chiến, theo một ý định cách đánh. Phát huy cao độ tiềm năng chiến đấu của lực lượng phòng không ba thứ quân, tạo nên hệ thống hỏa lực phòng không rộng khắp, tạo thành sức mạnh tổng hợp để đánh thắng, vừa tập trung hiệp đồng tiêu diệt lớn, vừa đồng thời đánh liên tục, tại chỗ, rộng khắp trên các địa bàn. Chúng ta đã phát huy được sức mạnh “Toàn dân tham gia bắn máy bay Mỹ, toàn dân tham gia bắt giặc lái” và đã tạo nên một lưới lửa phòng không dày đặc, nhiều tầng, nhiều nấc, hoạt động nhịp nhàng, có thể đánh địch liên tục từ xa đến gần, đánh địch ở mọi tầng cao, đánh từ nhiều phía, đánh trực diện, đánh từ sau, từ bên sườn, gây cho địch lúng túng không thể cơ động tránh được lưới lửa phòng không, đảm bảo chiến đấu thắng lợi suốt toàn bộ chiến dịch.

e. Phát huy nhân tố chính trị tinh thần, tăng cường sức mạnh, ý chí chiến đấu, dám đánh, quyết đánh và quyết đánh thắng của quân và dân ta

Sức mạnh chính trị tinh thần trước hết là biểu hiện tập trung ở tinh thần dám đánh, quyết đánh và quyết thắng. Đó là yếu tố tiên quyết, chỉ có dám đánh, quyết đánh thì chúng ta mới tìm ra được cách đánh, ý chí dám đánh, quyết đánh trở thành một lực lượng vật chất to lớn trong cuộc đấu trí, đấu lực quyết liệt với kẻ thù. Sức mạnh chính

trì tinh thần phải được biểu hiện ở tinh thần vượt mọi khó khăn, gian khổ, ác liệt, độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, đoàn kết hiệp đồng lập công tập thể; ở lòng tin, quyết tâm đánh thắng trận đầu, bắn rơi tại chỗ, bắt sống giặc lái, tạo niềm tin đánh bại hoàn toàn mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù.

Phần thứ ba

PHÁT HUY TINH THẦN CHIẾN THẮNG “HÀ NỘI – ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG” TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XHCN

Nước ta bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực đã có những biến động sâu sắc. Trong đó, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, nhưng tiềm ẩn những diễn biến phức tạp, bất trắc khó lường. Những căng thẳng, xung đột tôn giáo, sắc tộc, ly khai, chiến tranh cục bộ, bạo loạn chính trị, can thiệp, lật đổ, khủng bố vẫn sẽ diễn ra gay gắt; các yếu tố đe dọa an ninh phi truyền thống, tội phạm công nghệ cao tiếp tục gia tăng.

Cục diện thế giới đa cực ngày càng rõ hơn, xu thế dân chủ hóa trong quan hệ quốc tế tiếp tục phát triển, các nước lớn vẫn sẽ chi phối các quan hệ quốc tế. Toàn cầu hóa và cách mạng khoa học – công nghệ phát triển mạnh mẽ. Cuộc đấu tranh giai cấp của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội ngày càng mạnh mẽ. Mỹ đã chuyển trọng tâm chiến lược sang khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, trở lại Đông Nam Á; các tranh chấp trên biển Đông ngày càng gay gắt.

Trong nước, sau những năm đổi thế và lực của đất nước lớn hơn nhiều so với trước. Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” hòng thay đổi chế độ chính trị ở nước ta. Trong nội bộ, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, quan liêu, tham nhũng vẫn còn nghiêm trọng...

Phát huy tinh thần chiến thắng “Hà Nội Điện Biên Phủ trên không” trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN hôm nay, cần tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại...theo tinh thần Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Quán triệt sâu sắc phương hướng lãnh đạo của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong những năm tới. Tập trung xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc trong tình hình mới.

1. Thấu triệt sâu sắc phương hướng lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong những năm tới.

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết Trung ương 8, khóa IX về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và các nghị quyết của Đảng về quân sự, quốc phòng

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc, lực lượng vũ trang làm nòng cốt, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành thống nhất của Nhà nước.

- Đẩy mạnh xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc, mà trọng tâm là: tăng cường xây dựng tiềm lực quốc phòng; củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận chiến tranh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố vững chắc; nâng cao khả năng phòng thủ biển, đảo, thềm lục địa và biên giới.

- Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ xung đột vũ trang và chiến tranh, giữ vững hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước. Tập trung xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị; đổi mới cơ cấu tổ chức; tăng cường trang bị hiện đại; nâng cao chất lượng huấn luyện và các mặt bảo đảm.

- Tạo sự chuyển biến thực sự về chất lượng tổng hợp, trình độ sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm cho quân đội thực sự là lực lượng trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân, lực lượng nòng cốt trong bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Luôn sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích quốc gia, bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN và nhân dân.

2. Tập trung xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao trong tình hình mới.

a. Xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức

- Trước yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình hiện mới, Quân đội nhân dân Việt Nam cần tập trung củng cố vững chắc sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội. Giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng. Kiên toàn các tổ chức Đảng trong quân đội; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ; tăng cường đấu tranh phê bình và tự phê bình, triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI; tăng cường công tác bảo vệ chính trị, nội bộ, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường đoàn kết, kỷ luật Đảng.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng; thường xuyên giáo dục chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng ý thức trách nhiệm, lòng trung thành, bản lĩnh chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống, hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ”, chống “phi chính trị hóa quân đội” cho cán bộ, chiến sĩ, làm cho bộ đội luôn kiên định mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng, đường lối đổi mới của Đảng, chấp hành nghiêm mọi Nghị quyết, Chỉ thị và các nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục quán triệt các nghị quyết của Bộ Chính trị, nghị quyết của Quân ủy Trung ương về chấn chỉnh tổ chức quân đội đến năm 2020, theo hướng tinh, gọn nhẹ, cơ động, có sức mạnh chiến đấu cao.

b. Xây dựng quân đội tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

- Trước hết, cần tập trung xây dựng quân đội tinh nhuệ về chính trị, bảo đảm cho việc nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của quân đội; xây dựng quân đội tinh nhuệ về kỹ thuật, chiến thuật tác chiến trong chiến tranh hiện đại, chiến tranh công nghệ cao, đồng thời vận dụng sáng tạo nghệ thuật quân sự Việt Nam, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Tiếp tục cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 8, khóa IX về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân đội lần thứ IX về từng bước hiện đại hóa quân đội, trong đó tập trung xây dựng lực lượng hải quân, phòng không - không quân, thông tin, tác chiến điện tử và trình sát kỹ thuật hiện đại đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc.

- Để bảo vệ vững chắc bầu trời Tổ quốc trong tình hình hiện nay, Đảng, Nhà nước, Bộ Quốc phòng xác định yêu cầu tập trung hiện đại hóa Quân chủng PK-KQ cũng như xây dựng lực lượng phòng không Thủ đô hiện đại. Trong những năm qua Quân chủng PK-KQ và lực lượng phòng không Thủ đô đã đầu tư mua sắm một số loại vũ khí trang bị mới; cải tiến, hiện đại hóa một số vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện có. Tiếp tục chấn chỉnh tổ chức, biên chế, điều chuyển lực lượng; đầu tư nâng cấp một số công trình sân bay, công trình chiến đấu, đảm bảo cho các lực lượng của Quân chủng PK-KQ, cũng như lực lượng phòng không Thủ đô hoàn thành tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, quản lý và bảo vệ vững chắc bầu trời Tổ quốc.

Trong không gian tác chiến phòng không của quân đội ta hiện nay đã mở rộng trên toàn bộ lãnh thổ đất liền và vùng trời trên biển, đảo. Tình hình tranh chấp trên biển Đông giữa các nước trong khu vực có liên quan đang diễn biến phức tạp, khó lường. Nhiệm vụ quản lý và bảo vệ vùng trời Tổ quốc nói chung và việc sẵn sàng chiến đấu của lực lượng phòng không ba thứ quân trong mặt trận đối không phải thường xuyên duy trì khả năng sẵn sàng chiến đấu cao, kiên quyết không bị bất ngờ, lơ thời cơ, đánh thắng ngay từ trận đầu, ngày đầu. Do vậy, mà hàng loạt vấn đề đặt ra cho các lực lượng phòng không ba thứ quân phải quan tâm giải quyết ngay từ bây giờ, trong điều kiện đất nước đang thời bình.

Yếu tố quan trọng hàng đầu, trước hết là phải sẵn sàng về ý chí, về quyết tâm đánh thắng mọi kẻ thù, trong mọi tình huống, thường xuyên nâng cao cảnh giác, canh giữ bầu trời, kịp thời phát hiện và đánh trả các cuộc tiến công đường không của địch. Ra sức học tập làm chủ vũ khí khí tài trang bị, nhất là vũ khí khí tài mới được trang bị. Rèn luyện nâng cao trình độ bản lĩnh và khả năng sẵn sàng chiến đấu đối với cả lực lượng thường trực và lực lượng dự bị, cả lực lượng chủ lực và lực lượng phòng không địa phương, dân quân tự vệ. Nâng cao trình độ tổ chức chỉ huy, hiệp đồng chiến đấu giữa các lực lượng, từng bước bổ sung và hoàn thiện phương án tác chiến trong từng khu vực và trên địa bàn cả nước.

Tập trung huấn luyện theo đúng phương châm “Cơ bản, thiết thực, vững chắc, an toàn, tiết kiệm” và các quan điểm, nguyên tắc, mối kết hợp trong huấn luyện. Tăng cường huấn luyện đêm, cơ động nhanh, huấn luyện hiệp đồng, xử lý các tình huống phức tạp trên biển, đảo và đất liền khu vực trọng điểm. Lấy huấn luyện chính trị làm cơ sở, huấn luyện quân sự làm trọng tâm. Tích cực, chủ động huấn luyện chuyển loại khí tài mới, khí tài cải tiến.

* * *

*

Sau 40 năm nhìn lại chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không”; từ thực tiễn các cuộc chiến tranh do Mỹ và đồng minh của Mỹ gây ra từ đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX đến nay, chúng ta càng hiểu rõ hơn giá trị lịch sử to lớn chiến thắng vĩ đại này. Hôm nay kỷ niệm 40 năm chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” chúng ta có dịp ôn lại truyền thống hào hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam, của dân tộc Việt Nam; qua đó, chúng ta càng tin tưởng, tự hào hơn về dân tộc ta, Đảng ta, Quân đội ta - một dân tộc đất không rộng, người không đông nhưng biết đoàn kết chống lại một kẻ thù hùng mạnh và đã làm nên những chiến thắng chấn động năm châu, lừng lẫy địa cầu. Một Đảng Mác xít kiên cường, luôn trung thành với chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có đường lối đúng đắn, sáng tạo đã dẫn dắt nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Một quân đội anh hùng, quân đội của dân, do dân, vì

dân. Chúng ta tự hào về truyền thống bất khuất, kiên cường của dân tộc, lòng yêu nước, ý chí quyết chiến, quyết thắng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trước mọi kẻ thù xâm lược. Đó là cội nguồn sức mạnh, là nội lực của chúng ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hôm nay.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

Phụ lục 1**CƯỜNG ĐỘ TẤN CÔNG VÀ SỐ LƯỢNG BOM ĐẠN
MỸ SỬ DỤNG TRONG 12 NGÀY ĐÊM THÁNG 12 NĂM 1972****1- Cường độ xuất kích của B.52:**

- | | |
|--------------------------|-------------------------|
| + Đêm 18: 90 lần chiếc. | + Đêm 19: 87 lần chiếc. |
| + Đêm 20: 93 lần chiếc. | + Đêm 21: 24 lần chiếc. |
| + Đêm 22: 24 lần chiếc. | + Đêm 22: 33 lần chiếc. |
| + Đêm 24: 33 lần chiếc. | + Đêm 25: Nghỉ Nô-en. |
| + Đêm 26: 105 lần chiếc. | + Đêm 27: 36 lần chiếc. |
| + Đêm 28: 60 lần chiếc. | + Đêm 29: 60 lần chiếc. |

2- Cường độ xuất kích của không quân chiến thuật:

- + Cao nhất: 465 lần chiếc (ngày 19/12).
- + Trung bình: 300-400 lần chiếc; riêng F.111 xuất kích trung bình 17-19 lần chiếc/ đêm, cao nhất 25 lần chiếc (đêm 20/12).

Tổng số lần xuất kích của các loại máy bay: 4.583 lần chiếc; trong đó: B.52 = 663 lần chiếc, (trung bình 55,3 lần chiếc/ ngày. Không quân chiến thuật: 3.920 lần chiếc (326,6 lần chiếc/ ngày).

Tổng số bom đạn xấp xỉ 15.000 tấn bom đạn (Theo một số tài liệu nước ngoài: Mỹ sử dụng 209 máy bay B.52 xuất kích 740 lần chiếc tới mục tiêu đánh phá, ném 49.000 quả bom xấp xỉ 13.605 tấn vào 34 mục tiêu. Không quân chiến thuật đã xuất kích 2.123 lần chiếc trong đó có 1.082 lần chiếc ban đêm, 1.041 lần chiếc ban ngày). Riêng máy bay KC.135 (tiếp dầu) bay trên 1.300 lần chiếc để tiếp dầu trên không.

Điều đáng lưu ý là tất cả các loại máy bay và vũ khí mà Mỹ đưa ra sử dụng trong thời kỳ này đều là những máy bay và vũ khí được cải tiến ở trình độ cao hơn nhiều so với cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất (1965-1968).

Phụ lục 2

MÁY BAY CHIẾN LƯỢC B.52

+ Máy bay B.52 là “pháo đài bay” khổng lồ, có uy lực rất lớn:

B.52 là loại máy bay ném bom phản lực hạng nặng do hãng Bô inh sản xuất theo đơn đặt hàng của Lầu Năm Góc để làm nhiệm vụ ném bom hạt nhân trong chiến tranh toàn cầu.

- 2 chiếc mẫu (YB-52 và XB-52) bay thử lần đầu năm 1952.
- Loại B.52A: Sản xuất 3 chiếc, bay lần đầu tiên ngày 5 tháng 8 năm 1954.
- Loại B.52 B: Sản xuất 30 chiếc, bay lần đầu ngày 27 tháng 01 năm 1955.
- Loại B.52 C: Sản xuất 35 chiếc cũng trong năm 1955.
- Loại B.52 D: Sản xuất 170 chiếc, bay lần đầu ngày 14 tháng 5 năm 1956.
- Loại B.52 E: Sản xuất 100 chiếc, bay lần đầu ngày 3 tháng 10 năm 1957.
- Loại B.52 F: Sản xuất 89 chiếc, bay lần đầu tháng 5 năm 1958
- Loại B.52 G: Sản xuất 193 chiếc.
- Loại B.52 H L: Sản xuất 122 chiếc, bàn giao đợt cuối vào tháng 10 năm 1962 cho Bộ Tư lệnh không quân chiến đấu (SAC).

Qua 8 lần cải tiến, ngành công nghiệp hàng không quân sự Mỹ đã sản xuất tổng cộng 744 chiếc B.52 và hiện nay B.52 vẫn nằm trong trang bị của lực lượng máy bay ném bom chiến lược của quân đội Mỹ. Đến những năm đầu của thế kỷ 21, B.52 vẫn là vũ khí chiến lược và được trang bị tên lửa hành trình loại A6M-86B để tiến công từ xa với cự ly 2.500 km. Cùng với B.52, chính quyền Mỹ còn trang bị cho quân đội loại máy bay ném bom hạng nặng B.1B và B.2A (tàng hình).

+ Tính năng kỹ chiến thuật B.52 G/H.

- Kíp bay 6 người; Sải cánh 56,39m; Chiều dài 49,05; Chiều cao 12,40 m.
- Trọng lượng cất cánh Max: 221. 350 kg; Vmax = 960 km/h, Vtb = 820 km/h.
- Hmax = 16.765m thông thường H = 10.000 - 13.000
- Tầm bay xa: 12.000 km (B.52 G), 16.000 km (B.52H)
- Tải trọng vũ khí: 18 - 30 tấn bom, có thể mang 12-20 quả tên lửa hành trình ALEM hoặc 8 tên lửa hành trình (tàng hình) ACM, 4 pháo 20 mm hoặc một pháo 20 mm 6 nòng. (Gấp 10 lần 1 máy bay cường kích).
- Trang bị: Thiết bị tác chiến điện tử AN/ALQ 117, 122, 153, 172, (12-16 máy gây nhiễu tích cực).

- Tên lửa chống ra đa HARM; thiết bị phóng nhiễu tiêu cực ALE 24 (21 bộ), thiết bị gây nhiễu hồng ngoại (12 bộ) AL-20. Hệ thống quan sát vô tuyến truyền hình AVQ-22 và quan sát hồng ngoại ELIR AAQ-6, hệ thống dẫn đường từ vệ tinh NAVSTAR. Hệ thống quan sát quang điện tử AN/AQS-151, Ra đa cảnh giới ALR-46, máy tính điện tử ASQ-151, ASQ-38 ...

B-52 có thể bay liên tục 9 giờ không cần tiếp dầu, nếu được tiếp dầu còn có thể bay xa hơn (ví dụ từ Guam đến Hà Nội là 10.000 km rồi quay trở về) hoặc có thể vượt chặng đường 18.000 - 20.000 km.

- Ở chiến trường Việt Nam, không quân Mỹ đều sử dụng các loại máy bay B.52 đã được cải tiến nhiều lần: (gồm 4 loại B.52 D, F, G, H) để tăng số lượng bom mang theo và khả năng tác chiến điện tử. (Ví dụ B.52D lúc đầu mang được 51 quả bom = 12.247 kg) khi mới tham chiến mỗi B.52 chỉ được trang bị 8 máy gây nhiễu, tới tháng 12 năm 1972 đã có tới 15 máy gây nhiễu.

Phụ lục 3
16 CHIẾC B52 BỊ BẮN RƠI TẠI CHỖ

| TT | Giờ | Ngày | Đơn vị bắn rơi | Địa điểm rơi |
|-----------|------------|-------------|------------------------------|---------------------------------|
| 1 | 20h13 | 18/12 | Tiểu đoàn 59- Trung đoàn 261 | Phù Lỗ-Sóc Sơn-Hà Nội |
| 2 | 4h39 | 19/12 | Tiểu đoàn 77-Trung đoàn 257 | Tam Hưng-Thanh Oai-Hà Tây |
| 3 | 20h10 | 20/12 | Tiểu đoàn 93-Trung đoàn 261 | Yên Thường-Yên Viên-Hà Nội |
| 4 | 20h34 | 20/12 | Tiểu đoàn 77-Trung đoàn 257 | Vạn Thắng-Ba Vi-Hà Nội |
| 5 | 5h09 | 21/12 | Tiểu đoàn 77-Trung đoàn 257 | Thị xã Phúc Yên |
| 6 | 5h11 | 21/12 | Tiểu đoàn 57-Trung đoàn 261 | Chợ Thả-Núi Đồi |
| 7 | 5h14 | 21/12 | Tiểu đoàn 79-Trung đoàn 257 | Phả Lại |
| 8 | 3h40 | 22/12 | Tiểu đoàn 93-Trung đoàn 261 | Quỳnh Côi-Thái Bình. |
| 9 | 3h41 | 22/12 | Tiểu đoàn 57-Trung đoàn 261 | Chợ Bến-Mỹ Đức -Hà Tây. |
| 10 | 3h42 | 22/12 | Tiểu đoàn 78-Trung đoàn 257 | Thanh Miện-Hải Dương. |
| 11 | 22h29 | 26/12 | Tiểu đoàn 78-Trung đoàn 257 | Đình Công-Hà Nội. |
| 12 | 22h03 | 26/12 | Tiểu đoàn 76-Trung đoàn 257 | Tương Mai-Hà Nội |
| 13 | 22h33 | 26/12 | Tiểu đoàn 93-Trung đoàn 261 | Đèo Khế-Thái Nguyên. |
| 14 | 22h47 | 26/12 | Tiểu đoàn 79-Trung đoàn 257 | Sơn La |
| 15 | 23h00 | 27/12 | Tiểu đoàn 94-Trung đoàn 261 | Quế Võ - Bắc Ninh |
| 16 | 23h00 | 27/12 | Tiểu đoàn 72-Trung đoàn 285 | Hồ Hữu Tiệp - Ngọc Hà - Hà Nội. |

Phụ lục 4
DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG
DANH HIỆU ANH HÙNG LLVT TRONG CHIẾN DỊCH PHÒNG KHÔNG
12 NGÀY ĐÊM THÁNG 12 NĂM 1972

I. TẬP THỂ:

- 1- Binh chủng Tên lửa.
- 2- Sư đoàn Phòng không Hà Nội (Sư đoàn 361).
- 3- Trung đoàn Tên lửa 261.
- 4- Trung đoàn Tên lửa 257.
- 5- Trung đoàn Ra đa 291.
- 6- Tiểu đoàn 77/Trung đoàn Tên lửa 257.
- 7- Đại đội 45 (nay là Trạm ra đa 45), Trung đoàn Rađa 293.
- 8- Đại đội 25 (nay là Trạm ra đa 25), Trung đoàn Rađa 295.
- 9- Đại đội 37 (nay là Trạm ra đa 37), Trung đoàn Rađa 293.

Riêng Thủ đô Hà Nội, với thành tích to lớn trong 2 cuộc kháng chiến và trong xây dựng hòa bình, đặc biệt là chiến công rực rỡ “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không”, nhân dịp kỷ niệm 990 năm ngày Vua Lý Thái Tổ rời đô về đất Thăng Long, Hà Nội đã được Đảng và Chính phủ phong tặng danh hiệu “Thủ đô anh hùng”.

II. CÁ NHÂN:

- 1- Đồng chí Nguyễn Văn Phiệt, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 57, Trung đoàn Tên lửa 261.
- 2- Đồng chí Phạm Tuấn, Phi công lái máy bay Mig21.
- 3- Liệt sĩ Vũ Xuân Thiều, Phi công lái máy bay Mig21.